

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 198/2022/HSST

Ngày: 21/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Dương

2. Bà Nguyễn Phước Trinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh:
Ông Nguyễn Văn Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 152/2022/HSST, ngày 19 tháng 8 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2022/QĐXXST-HS ngày 06/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Tuấn K, sinh ngày 13/01/2003, nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 64, ấp P, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Văn B và bà Lê Thị Mộng T; Hoàn cảnh gia đình: Anh chị em ruột: không, bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 21/01/2022 cho đến nay, hiện có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Nguyễn Hoàng Như Q, sinh ngày 23/10/2006;

Có người giám hộ đương nhiên: Bà Trần Thuỳ A, sinh năm 1988 (mẹ ruột); ông Nguyễn Hoàng V (cha ruột) Cùng địa chỉ: Số A4/34, ấp 1, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Tuấn K và Nguyễn Hoàng Như Q quen biết thông qua mạng xã hội Facebook và nảy sinh tình cảm với nhau. Vào khoảng 21 giờ đầu tháng 6/2021 (không

nhớ chính xác ngày), khi biết tin Khải bị bệnh, Q mang thuốc sang phòng trọ số 01 (do K thuê, tại ấp C, xã P, huyện C) cho K uống. Tại đây, cả hai cùng nằm trên giường nệm trong phòng trọ, Khải chủ động hôn lên gò má của Q, Q hôn lại K. Tiếp đó, K dùng tay cởi áo của Q chỉ chừa 01 nút áo cuối cùng (không cởi quần của Q), K dùng tay sờ ngực và hôn lên ngực của Q được 15 phút. Q nói do trời tối nên K dừng lại, sau đó Q tự cài nút áo lại và đi về.

Vào ngày 02/7/2021, Q đến phòng trọ của K để ở cùng nhau cho đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 03/7/2021 thì Q ra về, tại đây, Q và K đã thuận tình quan hệ tình dục với nhau 02 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 02/7/2021, tại phòng trọ của K, cả 02 nằm trên giường, Q nằm gối đầu trên tay của K và cùng xem điện thoại. Sau đó, Q và K hôn nhau, K cởi quần áo của mình và quần áo của Q, K dùng tay sờ bóp ngực của Q, K đưa dương vật cương cứng ấn đẩy vào âm đạo của Q, K thực hiện hành vi 30 phút nhưng chưa xuất tinh. Do Q mệt nên K dừng lại, sau đó K vào nhà vệ sinh dùng tay tự làm mình xuất tinh xuống sàn, tắm rửa xong, ra mặc quần áo lại. Sau đó, cả hai đi chơi, đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày trở về phòng trọ. Lúc này, Khải cởi áo của Q, định thực hiện hành vi giao cấu nhưng Q nói mệt nên K không thực hiện và cả hai cùng nhau ngủ đến sáng ngày 03/7/2021, K dậy và đi làm.

Lần thứ hai: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 03/7/2021, tương tự hành vi trước, tại phòng trọ của K, cả hai nằm trên giường, K cởi quần áo của mình và quần áo của Q, K đưa dương vật cương cứng ấn đẩy vào âm đạo của Q, Khải thực hiện hành vi được 15 phút nhưng chưa xuất tinh. Do K mệt nên không tiếp tục thực hiện hành vi giao cấu với Q, K vào nhà vệ sinh dùng tay tự làm xuất tinh xuống sàn, dùng nước dội sạch. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì Q đi về.

Ngày 04/7/2021, bà Trần Thuỳ A là mẹ ruột của Q phát hiện sự việc và đến công an xã Phú Hoà Đông, huyện Củ Chi trình báo vụ việc.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 95/TD.21 ngày 13/7/2021 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận như sau:

- Màng trinh giãn rộng, không rách;
- Không thấy tinh trùng trong dịch phết âm đạo, vùng âm hộ và vùng hậu môn;
- Hiện diện AND người nam trong dịch phết âm đạo, vùng âm hộ và vùng hậu môn nhưng không đủ cơ sở so sánh với AND của đối tượng;

Công an thu giữ vật gồm:

Thu giữ của Huỳnh Tuấn K: 01 điện thoại di động Iphone màu đen, số imei 1: 053887100637415, số imei 2: 353887103669563; (đã quyết định trả lại chủ sở hữu).

Thu giữ của Nguyễn Hoàng Như Q: 01 bộ đồ nữ màu hồng có viền ren, 01 quần lót nữ màu trắng có chữ Tomy; (đã quyết định trả lại chủ sở hữu).

Về phần dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường 01 phần thiệt hại về tinh thần cho bị hại số tiền 10.000.000đ. Ngày 03/11/2021, bà Trần Thuỳ A (mẹ ruột bị hại) đã nhận số tiền 10.000.000đ, số tiền còn lại 60.000.000đ, phía bị hại tiếp tục yêu cầu bị cáo bồi thường và bị hại đã có yêu cầu bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi và Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 147/CTr-VKS.CC ngày 17/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Huỳnh Tuấn K về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo điểm a khoản 2 Điều 145 và tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 146 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vào khoảng 21 giờ đầu tháng 6/2021, tại phòng trọ số 01 (do K thuê, thuộc ấp Cây Trâm, xã Phú Hoà Đông, huyện Củ Chi), K có hành vi dùng tay sờ ngực và hôn lên ngực của Q (sinh ngày 23/10/2006) được 15 phút nhằm thỏa mãn nhu cầu tình dục của mình nhưng không nhằm mục đích giao cấu với Q. Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 02/7/2021 và khoảng 22 giờ 00 phút ngày 03/7/2021, tại phòng trọ của K, mặc dù có sự đồng ý của Q, K đã có hành vi 02 lần giao cấu với Q. Do đó, có đủ cơ sở kết luận Huỳnh Tuấn K phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo điểm a khoản 2 Điều 145 và tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 146 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến thân thể, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự và sự phát triển bình thường về tình dục của người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Tuy nhiên, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã tự nguyện khắc phục 01 phần thiệt hại cho người bị hại và bị hại đã có đơn bãi nại; do đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 146; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

- Đề nghị áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017); tổng hợp hình phạt đối với hai tội trên.

Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động Iphone màu đen, số imei 1: 053887100637415, số imei 2: 353887103669563; 01 bộ đồ nữ màu hồng có viền ren, 01 quần lót nữ màu trắng có chữ Tomy; (đã quyết định trả lại chủ sở hữu).

Bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử khoan hồng xử mức án nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo K đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án:

Vào khoảng 21 giờ, đầu tháng 6/2021 (không rõ ngày), tại phòng trọ số 01 (do Khải thuê, thuộc ấp Cây Trâm, xã Phú Hoà Đông, huyện Củ Chi), K đã có hành vi dùng tay sờ ngực và hôn lên ngực của Q (sinh ngày 23/10/2006) được 15 phút nhằm thoả mãn nhu cầu tình dục của mình nhưng không nhằm mục đích giao cấu với Q. Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 02/7/2021 và khoảng 22 giờ 00 phút ngày 03/7/2021, tại phòng trọ của K, mặc dù có sự đồng ý của Q, K đã có hành vi dùng dương vật cương cứng ấn đẩy liên tục vào âm đạo của Q từ 15 đến 30 phút (cả 02 lần giao cấu bị cáo đều không xuất tinh trong âm đạo của Q). Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Tuấn K đã phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo điểm a khoản 2 Điều 145 và tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 146 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017) như Viện kiểm sát truy tố là phù hợp.

Hành vi trên của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, quyền được bảo vệ về thân thể, quyền được tôn trọng về nhân phẩm danh dự và quyền được phát triển bình thường về tình dục của người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi. Sức khỏe, thân thể, nhân phẩm và danh dự của công dân là quyền bất khả xâm phạm, được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã làm mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần phải xem xét mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã bồi thường khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại và bị hại có yêu cầu bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét nhân thân bị cáo: Chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động Iphone màu đen, số imei 1: 053887100637415, số imei 2: 353887103669563; 01 bộ đồ nữ màu hồng có viền ren, 01 quần lót nữ màu trắng có chữ Tomy; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã quyết định trả lại chủ sở hữu; Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại số tiền 10.000.000đ. Bị hại, người giám hộ đương nhiên tiếp tục có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 60.000.000đ. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường

số tiền 60.000.000đ theo yêu cầu của bị hại. Xét thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tuấn K phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” và tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017); Xử phạt bị cáo Huỳnh Tuấn K 03 (ba) năm tù;

- Áp dụng khoản 1 Điều 146; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017); Xử phạt bị cáo Huỳnh Tuấn K 09 (chín) tháng tù.

- Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017); tổng hợp hình phạt của hai tội trên, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2022.

[2] Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017); Áp dụng Điều 584, Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Buộc bị cáo Huỳnh Tuấn K phải có trách nhiệm bồi thường cho Nguyễn Hoàng Như Q số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng). Thi hành ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[3] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Huỳnh Tuấn K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Huỳnh Tuấn K phải chịu 3.000.000đ (ba triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Huỳnh Tuấn K được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án; bị hại và người giám hộ đương nhiên của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Xuân Lan

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Phòng PC 27;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Xuân Lan